

Bản án số: **55/2026/HS-ST**
Ngày: 25/03/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1
TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Tất Ngọc Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Chung Kim Sang

2/ Bà Nguyễn Thị Thuỳ Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực
1- An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang tham gia phiên tòa: Bà
Phạm Thị Thu Hồ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- An Giang
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2026/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm
2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng
02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hữu D (tên thường gọi Trần Hữu Dư), sinh ngày 06/07/1985,
nơi đăng ký thường trú: Số 40/17 Cao Bá Quát, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang,
nghề nghiệp: không có, trình độ học vấn: 06/12, giới tính: nam, Quốc tịch: Việt
Nam, dân tộc: kinh, Tôn giáo: không. Cha: Trần Văn Hưng, sinh năm: 1962 (đã
chết), mẹ: Phạm Thị N, sinh năm: 1964, vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1998 (không
đăng ký kết hôn), vợ: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm: 1984 (đã ly hôn), con ruột: Trần
Ngọc H, sinh năm: 2009.

Tiền sự: Không có.

Tiền án: Ngày 12/01/2022, Trần Hữu D bị Tòa án nhân dân huyện Châu
Thành, tỉnh Kiên Giang (nay là khu vực 3 – An Giang) xử phạt 01 năm tù về tội
“Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01
năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HS-ST
ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, buộc bị

cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm tù (Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST). Ngày 01/7/2023 chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích (Bút lục số 89-99).

Nhân thân:

- Ngày 27/5/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang) xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự (Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2015/HSST). Ngày 02/4/2020 chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích (Bút lục số 77-87).

- Ngày 29/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang) xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HS-ST). Ngày 01/7/2023 chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích (Bút lục số 100-105).

- Bị can Trần Hữu D đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, từ ngày 13/11/2025 đến ngày 01/02/2026 tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh An Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1/ Tạ Hoàng K, sinh năm: 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 11, ấp Sơn Thuận, xã Mỹ Thuận, tỉnh An Giang.

2/ Nguyễn Hoàng L, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 12, khu phố Mỹ Hưng, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang.

* Vật chứng đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 40 phút ngày 04/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang phối hợp cùng Công an phường Rạch Giá, tỉnh An Giang bắt quả tang Trần Hữu D (Trần Hữu D) đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà số 40/17, đường Cao Bá Quát, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang. Thu giữ trên nền gạch trong phòng ngủ của D gồm: 01 (một) bọc nylon trong suốt có rãnh gài viên màu đỏ, kích thước 07cm x 4,5cm bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, không đồng nhất; 01 (một) bình thủy tinh có chữ CHIVAS REGAL, trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng – xanh dương và 01 (một) ống thủy tinh, có một đầu phình to (nó), bên trong có chứa chất bám dính; 01 (một) bình thủy tinh trong suốt, trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút nhựa sọc trắng - xanh lá cây và 01 (một) ống thủy tinh, có một đầu phình to

(nó), bên trong có chứa chất bám dính. (Bút lục số 03-04, 20). Qua điều tra xác định Trần Hữu D có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản (đã bị xét xử với tình tiết tăng nặng là tái phạm, chưa được xóa án tích). Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy đá, vào chiều ngày 03/11/2025 Trần Hữu D đi bộ đến khu vực Rạp Hát (phường Rạch Sỏi cũ) tìm gặp người thanh niên tên Cu (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua một bịch ma túy đá với số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D mang về phòng ngủ tại địa chỉ số 40/17 Cao Bá Quát, phường Rạch Giá cất giữ và lấy một ít bỏ vào nó để sử dụng, số còn lại D để trong bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ, để trên nền gạch trong phòng ngủ. Đến 12 giờ 40 phút ngày 04/11/2025, D đang ở trong phòng thì lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Kết luận giám định số 1167/KL-KTHS ngày 10/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang kết luận là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 0,4513 gam. D khai nhận việc tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cá nhân (Bút lục số 21-32; 106-118).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Hữu D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, người chứng kiến thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên.

**Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ trong vụ án:*

- 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn, không đồng nhất. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu “PS3-24057611” có các chữ ký ghi họ và tên: người bị bắt Trần Hữu D; người chứng kiến Tạ Hoàng K , Nguyễn Hoàng L; Điều tra viên Lê Văn Biểu và các dấu tròn màu đỏ có nội dung “PHÒNG CẢNH SÁT ĐIỀU TRA TỘI PHẠM VỀ MA TUÝ, CÔNG AN TỈNH AN GIANG”.

- 01 (một) chai thủy tinh, trên đầu chai có gắn 01 (một) ống thủy tinh có một đầu phình to có chứa chất bám dính (nghĩ là ma túy) cùng một ống nhựa màu xanh dương, trắng (đã qua sử dụng) và 01 (một) chai thủy tinh, trên đầu chai có gắn 01 (một) ống thủy tinh có một đầu phình to có chứa chất bám dính (nghĩ là ma túy) cùng một ống nhựa màu xanh lá, trắng (đã qua sử dụng). Được niêm phong trong phong bì ký hiệu “PS3-24057613” có các chữ ký ghi họ và tên: người bị bắt Trần Hữu D; người chứng kiến: Tạ Hoàng K , Nguyễn Hoàng L; Điều tra viên Lê Văn Biểu và các dấu tròn màu đỏ có nội dung “PHÒNG CẢNH SÁT ĐIỀU TRA TỘI PHẠM VỀ MA TUÝ, CÔNG AN TỈNH AN GIANG”. (Bút lục số 20).

* Kết luận giám định số 1167/KL-KTHS ngày 10/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang kết luận:

Mẫu 01: Mẫu ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2726 gam.

Mẫu 02: Mẫu ký hiệu M2/1 và M2/2 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1787 gam. (Bút lục số 38).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các kết luận giám định nêu trên.

* Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKSKV1-AG ngày 28 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang đã truy tố bị cáo Trần Hữu D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

* *Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử về tội danh và hình phạt áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Trần Hữu D mức án từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng trong vụ án là: 01 (một) túi niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, Mẫu ký hiệu vụ số: 2127/mẫu 01/2025, ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, có các chữ ký Giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Văn Biểu và dấu mộc đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang; 01 (một) túi niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, Mẫu ký hiệu: 2127/mẫu 02/2025, ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, có các chữ ký Giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Văn Biểu và dấu mộc đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 3401/LNK-CSMT, ngày 20/11/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang (Bút lục số 66).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKSKV1-AG, ngày 28/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.(bút lục số 137).

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

**Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo Trần Hữu D xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hữu D và những chứng cứ xác định bị cáo có tội:*

Trần Hữu D có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản (đã bị xét xử với tình tiết tăng nặng là tái phạm, chưa được xóa án tích). Vào lúc 12 giờ 40 phút ngày 04/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang phối hợp cùng Công an phường Rạch Giá, tỉnh An Giang bắt quả tang Trần Hữu D đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà số 40/17, đường Cao Bá Quát, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang. Thu giữ trên nền gạch trong phòng của Trần Hữu D 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa chất ma túy và 02 bình thủy tinh bên trong có chứa chất bám dính là ma túy; qua giám định là Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,4513 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Hữu D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] *Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo:* Xét thấy bị cáo Trần Hữu D là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích, đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của

Nhà nước đối với các chất về ma túy; bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trong khu vực, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận tự thực hiện hành vi phạm tội, không có ai xúi giục, rủ rê bị cáo, mục đích mua ma túy của bị cáo là nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo bằng mức án của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung. Theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Hữu D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Hữu D trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang tại phiên tòa về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, Mẫu ký hiệu vụ số: 2127/mẫu 01/2025, ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, có các chữ ký Giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Văn Biểu và dấu mộc đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang; 01 (một) túi niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, Mẫu ký hiệu: 2127/mẫu 02/2025, ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, có các chữ ký Giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Văn Biểu và dấu mộc đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 3401/LNK-CSMT, ngày 20/11/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang (Bút lục số 66).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKSKV1-AG, ngày 28/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.(bút lục số 137).

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người tên Cu (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo D. Cơ quan điều tra phải tiếp tục tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của đối tượng này khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo Trần Hữu D mức án 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 04/11/2025.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, Mẫu ký hiệu vụ số: 2127/mẫu 01/2025, ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, có các chữ ký Giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Văn Biều và dấu mộc đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang; 01 (một) túi niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, Mẫu ký hiệu: 2127/mẫu 02/2025, ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, có các chữ ký Giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Văn Biều và dấu mộc đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 3401/LNK-CSMT, ngày 20/11/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang (Bút lục số 66).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKSKV1-AG, ngày 28/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- An Giang.(bút lục số 137).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/03/2026).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực I- An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Phòng THA khu vực I- An Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Tất Ngọc Trân

